

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 594/QĐ-TTg ngày 16/5/2001 về việc giải thể Ban Tổ chức Nhà nước kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2000.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 20 tháng 7 năm 1999 của Bộ Chính trị về tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2000;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tổ chức Nhà nước kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2000,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải thể Ban Tổ chức Nhà nước kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2000.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 940/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 1999 và Quyết định số 1128/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 1999 về việc thành lập Ban Tổ chức Nhà nước kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2000.

Điều 3. Trưởng Ban và các thành viên Ban Tổ chức Nhà nước kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2000, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 597/QĐ-TTg ngày 16/5/2001 về việc đầu tư Dự án xây dựng giai đoạn 1 đoạn Mai Dịch - Pháp Vân thuộc đường vành đai III - thành phố Hà Nội.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (Văn bản số 234/GTVT-KHĐT ngày 22 tháng 1 năm 2001) và ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 2208/BKH-VPTĐ ngày 11 tháng 4 năm 2001),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đầu tư Dự án xây dựng giai đoạn 1 đoạn Mai Dịch - Pháp Vân thuộc đường vành đai III - thành phố Hà Nội với nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi dự án: Trên địa phận quận Cầu Giấy, huyện Từ Liêm, quận Thanh Xuân và huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội.

- Tổng chiều dài tuyến dự án theo quy hoạch là 11,20 km.

Điểm đầu: Km18 + 850 (ngã tư Mai Dịch).

Điểm cuối: Km30 + 040 (điểm đầu của dự án cầu Thanh Trì).

- Đoạn tuyến được làm trước trong giai đoạn 1 có tổng chiều dài 10,10 km; điểm đầu tại Km 18 + 850 và điểm cuối tại điểm giao với đường bao Bắc hồ Linh Đàm (Km 28 + 980). Đoạn tiếp nối từ Km 28 + 980 đến điểm đầu dự án cầu Thanh Trì sẽ được đầu tư sau.

2. Tiêu chuẩn kỹ thuật và quy mô đầu tư xây dựng:

a) Tiêu chuẩn kỹ thuật:

Đoạn Mai Dịch - Pháp Vân theo quy hoạch gồm hai phần: phần đường đô thị (đường phố chính cấp I) ở hai bên và phần đường cao tốc liên tỉnh ở giữa (4 làn xe).

Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng theo các quy trình, quy phạm chủ yếu sau:

- Quy phạm thiết kế đường ô tô cao tốc TCVN 5729-97.

- Quy phạm kỹ thuật thiết kế đường phố, đường quảng trường, đô thị 20-TCN-104-83.

- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-98.

- Quy phạm thiết kế cầu cống theo trạng thái giới hạn 22-TCN-18-79.

b) Quy mô đầu tư:

- Phần đường:

+ Mặt cắt ngang: Giai đoạn 1 có quy mô sau:

Đoạn 1: nút Mai Dịch - Linh Đàm (Km 18 + 850 - Km 28 + 580).

Giải phóng mặt bằng và xây dựng đường đô thị theo sát chỉ giới đường đỏ 68m. Xây dựng về hai bên tim đường quy hoạch, mỗi bên gồm: phần hè đường rộng 8m, phần đường đô thị rộng 12m cho 2 làn xe cơ giới và 1 làn xe thô sơ. Dải đất ở giữa rộng 28m được trồng cây xanh là phần đất dự trữ để giai đoạn sau mở tiếp các làn xe cao tốc và các thành phần giao thông khác.

Đoạn 2: Linh Đàm - đường bao Bắc hồ Linh Đàm (Km 28 + 580 - Km 28 + 980).

Giải phóng mặt bằng và xây dựng đường đô thị sát chỉ giới đường đỏ rộng 51m (theo quy mô khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở hồ Linh Đàm).

Xây dựng về hai bên tim đường, mỗi bên gồm: phần hè đường rộng 5m, phần đường rộng 12m (gồm 2 làn xe cơ giới và 1 làn xe thô sơ). Dải đất ở giữa rộng 17m được trồng cây xanh là phần đất dự trữ để sau này xây dựng các làn xe cơ giới và các thành phần giao thông khác.

+ Kết cấu mặt đường:

Mặt đường cấp cao bằng bê tông nhựa.

+ Các nút giao cắt:

Giai đoạn 1: Tại nút Mai Dịch và nút Thanh Xuân sẽ xây dựng các cầu vượt ở giữa cho 4 làn xe đi thẳng trục thông theo hướng Mai Dịch - Pháp Vân. Tại các vị trí giao cắt khác tổ chức giao bằng. Giai đoạn sau: xây dựng các nút giao như quy hoạch.

- Phần cầu:

+ Tải trọng thiết kế H30 - XB80.

+ Toàn tuyến ngoài 2 cầu vượt trục thông tại nút giao Mai Dịch và Thanh Xuân còn xây dựng cầu Đại Từ vượt sông Tô Lịch. Khi triển khai xây dựng cầu Thanh Trì sẽ xây dựng cầu vượt hồ Linh Đàm.

- Các công trình khác trên tuyến:

Xây dựng đồng bộ hệ thống chiếu sáng, hè đường, cây xanh, các công trình kỹ thuật đô thị, các công trình kỹ thuật (các tuy nèn kỹ thuật), các trạm dừng xe, cầu vượt hoặc cầu chui dân sinh cho người đi bộ.

3. Vốn đầu tư và nguồn vốn:

- Tổng mức đầu tư giai đoạn 1 (tạm tính): 820.833 triệu đồng.

Bao gồm:

- Xây lắp: 444.000 triệu đồng.

- Kinh phí khác: 301.758 triệu đồng.

- Dự phòng: 74.626 triệu đồng.

Tổng mức đầu tư nêu trên tạm tính để phục vụ phân bổ kế hoạch nguồn vốn đầu tư và sẽ được xác định chính thức sau khi có thiết kế và tổng dự toán được duyệt.

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước dành cho giải phóng mặt bằng và vốn các doanh nghiệp ứng trước xây dựng - chuyển giao (phương thức BT).

4. Tổ chức thực hiện:

- Chủ đầu tư: Bộ Giao thông vận tải.
- Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Thăng Long.
- Tiến độ thực hiện dự án giai đoạn 1: Khởi công xây dựng công trình cuối năm 2001, cơ bản hoàn thành năm 2003.

Điều 2. Phân giao nhiệm vụ:

1. Giao Bộ Giao thông vận tải:

+ Phê duyệt thiết kế kỹ thuật công trình sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, các Bộ, ngành về các hạng mục kỹ thuật đô thị và thủy lợi.

+ Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch đấu thầu. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền phê duyệt kết quả đấu thầu.

+ Phối hợp với các Bộ, ngành chức năng giải quyết nguồn vốn để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và thực hiện dự án này.

+ Tổ chức thực hiện dự án theo đúng tiến độ và theo quy định hiện hành.

2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải lập phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư, đáp ứng kịp thời tiến độ thi công. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cần thành lập Ban giải phóng mặt bằng của Dự án này, có đủ thẩm

quyền và năng lực để triển khai có hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư của dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 604/QĐ-TTg ngày 17/5/2001 về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Điều lệ Quản lý quy hoạch đô thị ban hành kèm theo Nghị định số 91/CP ngày 17 tháng 8 năm 1994 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (Công văn số 2307/BXD-KTQH ngày 13 tháng 12 năm 2000) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (Công văn số 3063/TT-UB ngày 22 tháng 11 năm 2000),